

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST

Ngày: 31/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Toàn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhiều .

2. Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồ Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989 tại tỉnh T; nơi cư trú: thôn L, xã V1, huyện V, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Trần Trọng Q1, sinh năm 1961 và bà Trần Thị T (đã chết); chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2018 đến ngày 28/6/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh T (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Trần Trọng Q1, sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn L, xã V1, huyện V, tỉnh T (Có mặt)

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 6, phường P, thành phố T1, tỉnh T (vắng mặt).

- Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: thôn 2, xã V1, huyện V, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2018 Trần Văn Q đi xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 đi từ nhà lên thành phố T1 mục đích mua ma túy về để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực cầu C, phường Q1, thành phố T1, Q gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết 01 túi ma túy Hêrôin với giá 4.500.000 đồng và 01 túi ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng rồi mang về nhà chia nhỏ để bán. Khi về nhà Q đã chia túi Methamphetamine thành 05 phần rồi cho mỗi phần vào 01 đoạn ống nhựa màu đen và gắn kín hai đầu lại; còn túi Hêrôin Q chia làm 02 phần, 01 phần đựng trong túi nilon màu trắng trong suốt, phần còn lại Q tiếp tục chia nhỏ thành 21 phần nhỏ rồi gói mỗi phần bằng giấy trắng kim loại màu trắng.

Sau đó Q lấy 01 gói Hêrôin nhỏ sử dụng và bỏ số Hêrôin và Methamphetamine vừa chia vào 01 chiếc hộp nhựa hình tròn màu đen đường kính 0,8 cm rồi bỏ hộp nhựa này vào một chiếc hộp hình chữ nhật màu trắng có kích thước 30x20x05cm để tại giường ngủ của Q. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q lấy 02 đoạn ống nhựa đựng Methamphetamine gói vào mảnh giấy trắng có dòng kẻ cho vào túi quần soóc phía sau bên trái đang mặc rồi đi xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 tìm người mua để bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày khi Q đi đến đoạn đường 463 thuộc địa phận thôn Đ, xã V1, huyện V, tỉnh T thì dừng xe để tìm người mua ma túy. Tại đây lực lượng Công an huyện V thấy Q là đối tượng nghiện ma túy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra Q. Trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, cư trú tại tổ 6, phường P, thành phố T1, tỉnh T và anh Đoàn Văn T, sinh năm 1972, cư trú tại thôn 2, xã V1, huyện V, tỉnh T; Công an tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần soóc phía sau bên trái Q đang mặc 01 gói nhỏ bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen bên trong chứa 0,4038 gam Methamphetamine.

Tiến hành khám xét nhà của Q tại thôn L, xã V1, huyện V, tỉnh T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện thu giữ tại giường ngủ của Q 01 hộp hình chữ nhật màu trắng có kích thước 30x20x05cm bên trong có 01 hộp nhựa hình tròn màu đen đường kính 0,8 cm có: 20 gói nhỏ gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng trong suốt một đầu có rãnh kẹp, kích thước túi khoảng 05x08cm và 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 05x05cm một đầu có rãnh kẹp bên trong có chứa 3,9026 gam Hêrôin; 03 đoạn ống nhựa màu đen gắn kín hai đầu bên trong có chứa 0,4708 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu xanh kích thước 03x05cm.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ quản lý 27 đoạn ống nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 03cm một đầu gắn kín; 10 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng kích thước mỗi mảnh 04x04cm; 02 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu vàng cắm 01 ống thủy tinh và 01 dây dạng ống hút; 01túi nilon màu

xanh bên trong chứa 25 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 20cm hai đầu hở; 01 xe mô tô DREAM biển số đăng ký 17H6-0579.

Bản kết luận giám định số 265/LKGD-PC54 ngày 23/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu được kí hiệu M1 (01 gói nhỏ bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Trần Văn Q) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4038 gam (Không phải bốn nghìn không trăm ba mươi tám gam).

- Mẫu được kí hiệu M2 (20 gói nhỏ gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng trong suốt một đầu có rãnh kẹp, kích thước túi khoảng 05x08cm và 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 05x05cm một đầu có rãnh kẹp bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Văn Q) gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 3,9026 gam (Ba phải chín nghìn không trăm hai mươi sáu gam).

- Mẫu được kí hiệu M3 (03 đoạn ống nhựa màu đen gắn kín hai đầu bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt được đựng trong 01 túi nilon màu xanh thu giữ của Trần Văn Q) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine , có khối lượng 0,4708 gam (Không phải bốn nghìn bảy trăm linh tám gam).

Cáo trạng số 53/CT-VKSVT, ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T truy tố đối với bị cáo Trần Văn Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Khoản 1; Khoản 5 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Văn Q từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2018.

Phạt bổ sung là phạt tiền Trần Văn Q từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Trần Văn Q niêm phong trong 03 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 265/LKGD; 27 đoạn ống nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 03cm một đầu gắn kín; 10 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng kích thước mỗi mảnh 04x04cm; 02 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu vàng cắm 01 ống thủy tinh và 01 dây dạng ống hút; 01túi nilon màu xanh bên trong chứa 25 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen mỗi đoạn

dài khoảng 20cm hai đầu hở; 01 hộp hình chữ nhật màu trắng có kích thước 30x20x05cm, và 01 hộp nhựa hình tròn màu đen đường kính 0,8 cm.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 cho ông Trần Trọng Q1 là bố đẻ của Q.

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Trọng Q1 (Bút lục số 79 đến 82); người làm chứng là anh Nguyễn Tiến V, anh Đoàn Văn T (Bút lục số 67 đến 74); và còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh T, lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 22/6/2018 tại Ủy ban nhân dân xã V1, huyện V, tỉnh T (Bút lục số 01 đến số 02), Biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện V lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 22/6/2018 tại Ủy ban nhân dân xã V1, huyện V, tỉnh T và hồi 18 giờ 35 phút ngày 22/6/2018 tại nhà của Trần Văn Q (Bút lục số 03 đến số 08); Biên bản khám xét do Công an huyện V lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 22/6/2018 tại nhà của Trần Văn Q (Bút lục số 06 đến số 07); Kết luận giám định số 265/LKGD-PC54 ngày 23/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (Bút lục số 12), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 22/6/2018 tại đoạn đường 463 thuộc địa phận thôn Đ, xã V1, huyện V, tỉnh T, Công an huyện V bắt quả tang Trần Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần soóc phía sau bên trái đang mặc 0,4038 gam Methamphetamine mục đích để bán. Khám nhà ở của Q cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện V phát hiện thu giữ 3,9026 gam Hêrôin và 0,4708 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng Methamphetamine và Hêrôin thu giữ của Trần Văn Q là 4,7772 gam. Mục đích Q để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải cần phải xử lý nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “ thành khẩn khai báo” theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Q đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 theo như quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Trần Văn Q phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung : Xét thấy bị cáo mua bán ma túy có mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy cần phạt tiền đối với bị cáo theo quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ.

[7] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Trần Văn Q niêm phong trong 03 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 265/LKGD; 27 đoạn ống nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 03cm một đầu gắn kín; 10 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng kích thước mỗi mảnh 04x04cm; 02 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu vàng cắm 01 ống thủy tinh và 01 dây dạng ống hút; 01túi nilon màu xanh bên trong chứa 25 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 20cm hai đầu hở; 01 hộp hình chữ nhật màu trắng có kích thước 30x20x05cm, và 01 hộp nhựa hình tròn màu đen đường kính 0,8 cm.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Trần Văn Q khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực cầu C, phường Q1, thành phố T1. Do Q không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này và khi mua bán ma túy không có ai biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Đối với chiếc xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Trọng Q1 là bố đẻ của Q, việc Q sử dụng để đi mua bán ma túy ông Q1 không biết. Vì vậy chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại chiếc xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 cho ông Trần Trọng Q1.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 ; Khoản 5 Điều 251; Điều 50, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Văn Q 06(sáu) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2018.

Phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Văn Q 10.000.000(Mười triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy tổng khối lượng Methamphetamine và Hêrôin thu giữ của Trần Văn Q là 4,7772 gam niêm phong trong 03 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 265/LKGĐ; 27 đoạn ống nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 03cm một đầu gắn kín; 10 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng kích thước mỗi mảnh 04x04cm; 02 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu vàng cắm 01 ống thủy tinh và 01 dây dạng ống hút; 01túi nilon màu xanh bên trong chứa 25 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen mỗi đoạn dài khoảng 20cm hai đầu hở; 01 hộp hình chữ nhật màu trắng có kích thước 30x20x05cm, và 01 hộp nhựa hình tròn màu đen đường kính 0,8 cm.

(Vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 27/7/2018).

- Xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô DREAM biển số 17H6-0579 cho ông Trần Trọng Q1(*Có đặc điểm trong biên bản về việc trả lại tài sản của Công an huyện V ngày 11/7/2018*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện V;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh T;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh T
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V
- Tòa án tỉnh T
- Sở Tư pháp tỉnh T
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hà Toàn Thắng